

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Số: 12946 /QLD - KD
V/v phát triển sản xuất,
thúc đẩy xuất khẩu thuốc, nguyên liệu
làm thuốc, dược liệu, mỹ phẩm

KHẮN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Các Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh pharma Bắc

Ngày 25/10/2017, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Tại phần giải pháp để thực hiện nhiệm vụ để đẩy mạnh phát triển ngành Dược, Nghị quyết có nội dung: “*Nâng cao năng lực nghiên cứu, sản xuất thuốc, vắc xin. Đầu tư đủ nguồn lực để làm chủ công nghệ sản xuất vắc xin thế hệ mới, vắc xin tích hợp nhiều loại trong một, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêm chủng mở rộng trong nước, tiến tới xuất khẩu. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất thuốc, vắc xin, sinh phẩm, thiết bị, vật tư y tế, tham gia ngày càng sâu vào chuỗi giá trị dược phẩm trong khu vực và trên thế giới*”.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị toàn quốc về giải pháp tổng thể thúc đẩy xuất khẩu tổ chức tại Hà Nội ngày 23/4/2018, để có đánh giá về thực trạng xuất khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc và mỹ phẩm của các doanh nghiệp tại Việt Nam, đưa ra các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu mạnh mẽ hơn trong thời gian tới, Cục Quản lý Dược đề nghị:

1. Các cơ sở báo cáo tình hình xuất khẩu của cơ sở từ 01/01/2017 đến nay và nêu rõ những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp cụ thể để thúc đẩy xuất khẩu tăng trưởng nhanh và bền vững.

2. Báo cáo bằng văn bản gửi về Cục Quản lý Dược (địa chỉ: 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội) và file điện tử (sử dụng phần mềm MS.Excel hoặc MS.Word) đến địa chỉ email: qlkinhdoanh.qld@moh.gov.vn trước ngày 15/7/2018.

(Mẫu báo cáo đính kèm công văn này).

Trong quá trình triển khai, nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Phòng Quản lý kinh doanh Dược – Cục Quản lý Dược theo số điện thoại 024.38461525 (Ds. Nguyễn Huy Ngọc).

Cục Quản lý Dược thông báo để Công ty biết và thực hiện.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Vụ HTQT, Vụ KHTC, Vụ TT&TĐKT (để p/h);
- Website Cục Quản lý Dược;
- Trung tâm ĐT và HTDN DMP cục QLD, Phòng QLMP (để p/h thực hiện);
- Lưu: VT, KD (N).

CỤC TRƯỞNG



Vũ Tuấn Cường

Đơn vị báo cáo:

Nơi nhận báo cáo: Cục Quản lý Dược – Bộ Y tế

....., ngày tháng ... năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU THUỐC, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC, MỸ PHẨM

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại: Fax:
4. Họ và tên người lập báo cáo:
- Điện thoại di động:
- Email:
- Tỷ lệ vốn đầu tư nước ngoài:
- Loại hình, phạm vi kinh doanh, ngành hàng kinh doanh của cơ sở:

II. Tình hình xuất khẩu (Từ 01/01/2017 đến nay)

| STT | Tên Sản phẩm | Hoạt chất | Đơn vị tính | Tổng giá trị (USD) | Nước nhập khẩu | Ghi chú |
|---|--------------|-----------|-------------|--------------------|----------------|---------|
| 1. Thuốc (Theo khoản 2 điều 2 Luật Dược) | | | | | | |
| 1.1 Thuốc hóa dược | | | | | | |
| 1.1.1 | | | | | | |
| 1.1.2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |
| 1.2 Thuốc dược liệu | | | | | | |
| 1.2.1 | | | | | | |
| 1.2.2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |
| 1.3 Thuốc cổ truyền | | | | | | |
| 1.3.1 | | | | | | |
| 1.3.2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |
| 1.4 Vắc xin và sinh phẩm | | | | | | |
| 1.4.1 | | | | | | |
| 1.4.2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |
| Tổng cộng (USD) | | | | | | |
| 2 .Nguyên liệu làm thuốc (Theo khoản 3 điều 2 Luật Dược) | | | | | | |
| 2.1 Dược chất | | | | | | |
| 2.1.1 | | | | | | |
| 2.1.2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |
| 2.2 Dược liệu | | | | | | |
| 2.2.1 | | | | | | |
| 2.2.2 | | | | | | |

| | | | | | | | |
|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| ... | | | | | | | |
| 2.3 Tá dược | | | | | | | |
| 2.3.1 | | | | | | | |
| 2.3.2 | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| 2.4 Vỏ nang | | | | | | | |
| 2.4.1 | | | | | | | |
| 2.4.2 | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| Tổng cộng (USD) | | | | | | | |
| 3. Mỹ phẩm | | | | | | | |
| 3.1 | | | | | | | |
| 3.2 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| Tổng cộng (USD) | | | | | | | |
| 4. Các sản phẩm khác | | | | | | | |
| 4.1 | | | | | | | |
| 4.2 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| Tổng cộng (USD) | | | | | | | |

III. Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp:

(Để có đánh giá toàn diện, đề nghị đơn vị báo cáo ghi chi tiết, cụ thể)

1. Thuận lợi:
2. Khó khăn, vướng mắc:
3. Đề xuất giải pháp:

Người lập báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc công ty
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên chức danh)

* Ghi chú: Để thuận lợi cho việc tổng hợp, thống kê đề nghị đơn vị báo cáo gửi file điện tử (sử dụng phần mềm MS.Excel hoặc MS.Word) trước khi có báo cáo bằng văn bản đến địa chỉ email qlkinhdoanh.qld@moh.gov.vn.